

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ THÁI BÌNH  
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 92/2021/HS-ST  
Ngày 20-7-2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI BÌNH - TỈNH THÁI BÌNH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Hương.

*Các hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Tô Thị Thanh Tâm.
2. Ông Trần Minh Hải.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Duy Long - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 7 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 90/2021/HSST ngày 02 tháng 7 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 103/2021/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 7 năm 2021 đối với bị cáo:

**Nguyễn Tác T**, sinh ngày 10/10/1994, tại tỉnh Thái Nguyên.

Nơi cư trú: Thôn L, xã Đ, huyện H, tỉnh Thái Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: Lớp 5/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam. Con ông Nguyễn Tác P (đã chết) và bà Bùi Thị T2; bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án: Không

Tiền sự: 02 tiền sự.

- Quyết định số 06/2019/QĐ - TA ngày 17/01/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình về việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai

nghiện bắt buộc trong thời hạn 21 tháng, kể từ ngày 18/12/2018. Chấp hành xong ngày 18/9/2020.

- Quyết định số 14/2021/QĐ - TA ngày 02/4/2021 của Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng về việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời hạn 21 tháng. Chưa thi hành quyết định.

Nhân thân:

- Quyết định số 32/QĐ - XPHC ngày 11/6/2012 của Công an tỉnh Thái Bình xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy bằng hình thức cảnh cáo.

- Bản án số 56/2012/HSST ngày 01/11/2012 Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình xử 2 năm 6 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, thời hạn tù tính từ ngày 05/8/2012. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 31/8/2014; chấp hành xong án phí hình sự sơ thẩm ngày 02/01/2013.

- Quyết định số 01/QĐ-TA ngày 05/01/2017 của Tòa án nhân dân Đông Hưng về việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời hạn 18 tháng. Chấp hành xong ngày 18/7/2018.

Bị bắt tạm giữ từ ngày 14/4/2021 đến ngày 17/4/2021 chuyển tạm giam đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Thái Bình. Có mặt.

*Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:* Bà Bùi Thị T2, sinh năm 1957; Địa chỉ: Thôn L, xã Đ, huyện H, tỉnh Thái Bình. *Có mặt.*

*Người chứng kiến:*

1. Ông Nguyễn Văn T1, sinh năm 1989; Địa chỉ: Thôn N, xã Q, huyện K, tỉnh Thái Bình. Vắng mặt.

2. Ông Trần Ngọc A, sinh năm 1975; Địa chỉ: Số nhà x, tổ y, phường B, thành phố T, tỉnh Thái Bình. Vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 00 phút ngày 14/4/2021, Nguyễn Tác T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave S màu đen đỏ, biển số 14Y1-141.52 từ nhà đến khu vực đường T, phường Q, thành phố T, mục đích mua ma túy để sử dụng cho bản thân. Đến nơi, T gặp và mua của 01 người phụ nữ khoảng 60 tuổi, không biết tên địa chỉ 08 gói ma túy với giá 1.200.000 đồng. T nhận ma túy cầm ở lòng bàn tay trái của T

rồi điều khiển xe đi tìm chỗ để sử dụng. Đến khoảng 11 giờ 45 phút cùng ngày khi T đi đến khu vực đường T, phường Q, thành phố T thì bị tổ công tác Công an thành phố Thái Bình yêu cầu dừng lại kiểm tra. Trước sự chứng kiến của anh Nguyễn Văn T1 và anh Trần Ngọc A, T tự giác giao nộp từ lòng bàn tay trái của T 08 gói ma túy được gói bằng túi nilon màu đen, bên trong 08 gói đều được gói bằng giấy trắng kim màu trắng, trong cùng đều chứa chất bột màu trắng dạng cục, T khai là Hêrôin, vừa mua mục đích để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác gói lại và niêm phong vào phong bì dán kín trên mép có chữ ký của T và những người chứng kiến. Sau đó tổ công tác yêu cầu T mời người chứng kiến và đưa toàn bộ tang vật về trụ sở Công an phường Q, thành phố T để kiểm tra. Tại đây tổ công tác kiểm tra người T thu tại túi quần bên trái của T 01 điện thoại Nokia 106, màu đen và số tiền 30.000 đồng. Kiểm tra xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave S màu đen đỏ, biển số 14Y1-141.52 mà T điều khiển không phát hiện, thu giữ gì. Tổ công tác lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản niêm phong vật chứng, biên bản kiểm tra và quản lý phương tiện, điện thoại theo quy định của pháp luật.

Kết luận giám định số 118/KLGĐMT - PC09 ngày 16/4/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình kết luận: Mẫu gửi giám định là ma túy, loại **Heroine (Hêrôin)**, có khối lượng **0,7162 gam** (Không phải bảy nghìn một trăm sáu mươi hai gam).

Tại bản cáo trạng số 95/CT-VKSTPTB ngày 02/7/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình truy tố Nguyễn Tác T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 50 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 14/4/2021. Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Vật chứng của vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì chứa ma túy hoàn trả sau giám định. Trả lại bị cáo 01 điện thoại Nokia 106, màu đen và số tiền 30.000 đồng (Ba mươi nghìn đồng). Trả lại bà Bùi Thị T 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave S màu đen đỏ, biển số 14Y1-141.52. Bị cáo thuộc hộ nghèo nên đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có tranh luận gì.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo rất ăn năn về hành vi phạm tội của mình mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về quyết định tố tụng, hành vi tố tụng : Quyết định tố tụng, hành vi tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Bình, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về căn cứ kết tội đối với bị cáo: Xét thấy, lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố; phù hợp với lời khai của người chứng kiến và còn được chứng minh bằng: Biên bản bắt người phạm tội quả tang do Công an thành phố Thái Bình lập hồi 12 giờ 00 phút ngày 14/4/2021, tại trụ sở Công an phường Quang Trung, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình. Biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ do Công an thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình lập hồi 12 giờ 45 phút ngày 14/4/2021, tại trụ sở Công an phường Quang Trung, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình. Bản kết luận giám định số 118/KLGĐMT - PC09 ngày 15/4/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để kết luận:

Hồi 11 giờ 45 phút ngày 14/4/2021, tại khu vực đường T, phường Q, thành phố T, tỉnh Thái Bình tổ công tác Công an phường thành phố Thái Bình phát hiện, bắt quả tang Nguyễn Tác T có hành vi cất giấu trái phép ở lòng bàn tay trái 08 gói ma túy loại Hêrôin có khối lượng 0,7162 gam mục đích để sử dụng cho bản thân.

Hành vi của bị cáo đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

***Điều 249. Tội tàng trữ trái phép chất ma túy, quy định:***

*“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

*... c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;...”*

Vì vậy bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[3] Đánh giá tính chất, mức độ hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của nhà nước ta, gây ảnh hưởng đến an ninh, trật tự và an toàn xã hội. Bị cáo đã biết rõ việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm nhưng vẫn cố ý thực hiện, thể hiện sự coi thường pháp luật.

[4] Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo thì thấy: Bị cáo có nhân thân xấu. Bị cáo đã nhiều lần bị xử lý hành chính và bị xử phạt tù nhưng không lấy đó làm bài học cho bản thân mà lại tiếp tục phạm tội nên cần xử phạt nghiêm đối với bị cáo. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự là thành khẩn khai báo. Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng cải tạo giáo dục bị cáo và đấu tranh phòng ngừa tội phạm chung.

[5] Về vật chứng: Cần áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

[5.1] Đối với 0,5881 gam ma túy, loại Heroine được hoàn trả sau giám định là vật cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

[5.2] Đối với chiếc xe 01 mô tô nhãn hiệu Honda Wave S màu đen đỏ, biển số 14Y1-141.52 qua tra cứu xác định chủ đăng ký xe là chị Nguyễn Thị D, sinh năm 1983, trú tại số phường Y, thành phố U, tỉnh Quảng Ninh. Tháng 10/2020, chị D đã bán chiếc xe trên cho bà Bùi Thị Thía là mẹ đẻ của Nguyễn Tác T. Ngày 14/4/2021, bà T2 cho T mượn xe đi, bà T2 không biết việc T sử dụng xe đi mua ma túy nên trả lại cho bà T2;

[5.3] 01 điện thoại Nokia 106, màu đen và số tiền 30.000 đồng là tài sản hợp pháp của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại bị cáo.

[6] Đối với người bán ma túy: Bị cáo khai mua ma túy của một người phụ nữ khoảng 60 tuổi tại khu vực đường N, phường Q, thành phố Thái Bình, nhưng không biết tên, địa chỉ nên không có căn cứ điều tra, xử lý.

[7] Về án phí: Bị cáo là cá nhân thuộc hộ nghèo nên áp dụng điểm d khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 47; Điều 50 Bộ luật Hình sự; Điều 106, Điều 135, Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm d khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

[1]. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tác T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

[2]. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Tác T 02 (hai) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 14/4/2021.

[3]. Về xử lý vật chứng:

[3.1]. Tịch thu tiêu hủy 0,5881 gam ma túy, loại Heroine và toàn bộ bao gói quản lý của bị cáo được hoàn trả sau giám định được niêm phong trong phong bì hoàn trả mẫu vật giám định số 118/KLGĐMT của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình.

[3.2]. Trả lại bị cáo 01 điện thoại Nokia 106, màu đen và số tiền 30.000 đồng (Ba mươi nghìn đồng).

[3.2]. Trả lại bà Bùi Thị T2 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave S màu đen đỏ, biển số 14Y1-141.52

(Vật chứng có đặc điểm như trong Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản giữa Công an thành phố Thái Bình và Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình ngày 06/5/2021).

[4]. Về án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[5]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 20/7/2021. Bà Bùi Thị T2 được quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của bà T2 kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 20/7/2021.

**Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- Bà Bùi Thị T2;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình;
- Cơ quan Thi hành án hình sự Công an tỉnh Thái Bình;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình;
- Công an thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Bình;
- Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình.
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Hương**

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ      THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

***Nguyễn Thị Hương***



**Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình;
- Cơ quan Thi hành án hình sự Công an tỉnh Thái Bình;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình;
- Công an thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Bình;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA****Nguyễn Thị Hương**